UBND XÃ HẢI HƯNG
VĂN PHÒNG HĐND VÀ UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Hưng, ngày 17 tháng 10 năm 2026

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Về việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã Hải Hưng

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/06/2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Công văn số 27/CV-TTHĐND ngày 09/10/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về việc cho chủ trương xây dựng Nghị quyết nội dung chi và mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã Hải Hưng; Công văn số 3502/UBND-VP ngày 09/10//2026 của UBND xã về việc xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã;

Văn phòng HĐND và UBND xã đã xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã.

Ngày 09/10/2026, Văn phòng HĐND và UBND đã ban hành Công văn số 76/CV-VP về việc tham gia ý kiến vào nội dung dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND xã. Đến hết ngày 16/10/2026, Văn phòng HĐND và UBND xã đã nhận được các ý kiến tham gia bằng văn bản của các đơn vị, cụ thể như sau:

1. Tổng số đơn vị tham gia ý kiến về dự thảo Nghị quyết: 04 đơn vị. Trong đó 01 đơn vị nhất trí với dự thảo Nghị quyết, 03 đơn vị tham gia, bổ sung, sửa đổi dự thảo Nghị quyết. Số đơn vị không tham gia ý kiến bằng văn bản được coi là nhất trí với dự thảo Nghị quyết.

2. Kết quả cụ thể như sau:

CHÍNH SÁCH HOẶC NHÓM VẤN ĐỀ, ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
Nội dung Tờ trình	Thường trực Hội đồng nhân dân xã *(CV số 30/CV-TT ngày 15/10/2026)*	Góp ý bổ sung phần quá trình xây dựng dự thảo văn bản.	**Tiếp thu:** Bổ sung vào nội dung Tờ trình mục Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết.
Nội dung chi và định mức chi (Điều 3 và Điều 4)	Thường trực Hội đồng nhân dân xã *(CV số 30/CV-TT ngày 15/10/2026)*	Đề nghị sửa nội dung tại: Điều 3. Tổng mức chi và định mức khoán chi xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã do Uỷ ban nhân dân xã trình và Điều 4. Tổng mức chi và định mức khoán chi xây dựng quyết định của Uỷ ban nhân dân xã" Sửa thành: Điều 3. Nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã. Điều 4. Nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với Quyết định của Uỷ ban nhân dân xã. -Đề nghị cơ quan soạn thảo bám sát nội dung và tham khảo Nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố theo Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố để xây dựng Nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã cơ bản tương ứng về tỷ lệ mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động, cụ thể là: - Tổng mức chi (100%). Trong đó phân bổ: + Xây dựng,	**Giải trình:** -Tên tiêu đề Điều 3, Điều 4 dự thảo: Cơ quan chủ trì dự thảo để Tổng mức chi và thực hiện phân bổ để nhấn mạnh việc chi không vượt quá định mức quy định của Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND và phù hợp với nguyên tắc khoán chi tại Điều 2 Dự thảo Nghị quyết. Mức phân bổ quy định tại Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND là mức quy định đối với cấp thành phố, đối với cấp xã chỉ quy định tổng mức chi và giao Hội đồng nhân dân xã quyết định phân bổ mức chi (Khoản 2 Điều 5) nên Hội đồng nhân dân xã hoàn toàn có thể phân bổ mức chi khác mức chi của Hội đồng nhân dân thành phố

		soạn thảo, thẩm định, trình (60%). Có thể nghiên cứu và dự thảo chi tiết tỷ lệ cho từng công đoạn, sản phẩm hoàn thành ở mục này trong tổng số 60%. + Thẩm tra (30%) + Thông qua (10%) Đề nghị Văn phòng HĐND & UBND xã thực hiện kiểm tra, chỉnh sửa kỹ thuật trình bày dự thảo Nghị quyết bám sát theo đúng Mẫu số 17 (đối với Nghị quyết quy định trực tiếp) phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ. - Lưu ý quy định rõ về ngày, tháng, năm có hiệu lực của Nghị quyết sau khi được HĐND xã thông qua, đảm bảo đúng thời gian quy định cho văn bản quy phạm pháp luật cấp xã (không quy định hiệu lực trở về trước)	-Tiếp thu việc kiểm tra, chỉnh sửa kỹ thuật trình bày dự thảo - Giải trình: Chưa quy định ngày, tháng, năm có hiệu lực trong dự thảo. Lý do: Dự thảo Nghị quyết dự kiến trình tại kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân xã Hải Hưng khóa II (dự kiến tháng 11/2026), kỳ họp chưa diễn ra chưa thông qua Nghị quyết. Dự thảo không quy định hiệu lực trở về trước (quy định tại Khoản 2, Điều 6 dự thảo Nghị quyết được quy định áp dụng theo Điều 58 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/06/2025 (áp dụng cho sự kiện, hành vi đề nghị thanh toán tại thời điểm văn bản có hiệu lực).
Dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết	Ban Kinh tế - Ngân sách (Công văn số 02/CV-KTNS ngày 16/10/2026)	Tham gia các ý kiến đóng góp cho toàn bộ nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết.	**Tiếp thu:** Tiếp thu các ý kiến tham gia của Ban Kinh tế - Ngân sách để sửa đổi bổ sung
Dự thảo Tờ trình 2. Cơ sở thực tiễn của phần I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT	Ban Kinh tế - Ngân sách (Công văn số 02/CV-KTNS ngày 16/10/2026)	2. Cơ sở thực tiễn của phần I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT nêu “Hiện nay, việc bố trí kinh phí cho công tác xây dựng văn	Giải trình: Đến thời điểm hiện tại HĐND thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 05/2026/NQ-

		bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố vẫn thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 42/2022/TTBTC ngày 06/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Tuy nhiên, các mức chi quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC hiện không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.” Đề nghị sửa nội dung này, lý do: Đến thời điểm hiện tại HĐND thành phố Hải Phòng đã ban hành Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Chính vì vậy việc nêu “Hiện nay, việc bố trí kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố vẫn thực hiện theo Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự 2 toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi	HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng.Tuy nhiên mới chỉ quy định về tổng mức chi và tại Khoản 2 Điều 5 quy định :Căn cứ tổng mức chi quy định tại Điều 3 Nghị quyết này, Hội đồng nhân dân cấp xã quy định nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với: a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã; b) Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã. Do vậy Hội đồng nhân dân xã cần thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân thành phố giao là quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại đơn vị cấp quản lý.

		Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính). Tuy nhiên, các mức chi quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC hiện không còn phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP." là chưa sát với thực tế	
Nội dung chi và định mức chi (Điều 3 và Điều 4)	Ban Kinh tế - Ngân sách (Công văn số 02/CV-KTNS ngày 16/10/2026)	Đề nghị sửa tên Điều 3 thành. Nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã. Thực hiện phân bổ theo tỷ lệ: Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%); Thẩm tra (30%); Thông qua (10%) Sửa tên Điều 4 thành: Nội dung chi và mức chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã.	Giải trình: Tên tiêu đề Điều 3, Điều 4 dự thảo: Cơ quan chủ trì dự thảo để Tổng mức chi và thực hiện phân bổ để nhấn mạnh việc chi không vượt quá định mức quy định của Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND và phù hợp với nguyên tắc khoán chi tại Điều 2 Dự thảo Nghị quyết. Mức phân bổ quy định tại Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND là mức quy định đối với cấp thành phố, đối với cấp xã chỉ quy định tổng mức chi và giao Hội đồng nhân dân xã quyết định phân bổ mức chi (Khoản 2 Điều 5) nên Hội đồng nhân dân xã hoàn toàn có thể phân bổ mức chi khác mức chi của Hội đồng nhân dân thành phố
Nội dung Điều 6	Ban Kinh tế - Ngân sách (Công văn số 02/CV-KTNS ngày 16/10/2026)	3. Về Hiệu lực thi hành Để nội dung tại khoản 2, Điều 6 về Hiệu lực thi hành quy định: "Các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã đã hoàn 4	Giải trình: Chưa quy định ngày, tháng, năm có hiệu lực trong dự thảo. Lý do: Dự thảo Nghị quyết dự kiến trình tại kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân

		thành việc xây dựng và trình ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực mà chưa thực hiện thanh, quyết toán kinh phí, các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ căn cứ nội dung chi, mức chi quy định tại Nghị quyết này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan để thực hiện thanh, quyết toán kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật." có cơ sở pháp lý để thực hiện. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung cụ thể ngày hiệu lực của Nghị quyết trong khoản 1, Điều 6 về Hiệu lực thi hành.	dân xã Hải Hưng khóa II (dự kiến tháng 11/2026), kỳ họp chưa diễn ra chưa thông qua Nghị quyết. Dự thảo không quy định hiệu lực trở về trước (quy định tại Khoản 2, Điều 6 dự thảo Nghị quyết được quy định áp dụng theo Điều 58 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/06/2025 (áp dụng cho sự kiện, hành vi đề nghị thanh toán tại thời điểm văn bản có hiệu lực).
Căn cứ ban hành văn bản	Phòng Văn hóa - Xã hội *(CV số 120/CV-VHXH ngày 13/10/2026)*	Góp ý về sửa đổi, bổ sung các căn cứ pháp lý làm cơ sở ban hành Nghị quyết.	**Tiếp thu:** Bổ sung căn cứ ban hành gồm: Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06/11/2025 của Chính phủ.
Định mức chi cho ý kiến của cơ quan Đảng	Phòng Văn hóa - Xã hội *(CV số 120/CV-VHXH ngày 13/10/2026)*	Nội dung dự thảo: Điều 3 dành riêng 10% tổng mức cho "Cho ý kiến của cơ quan Đảng", nhưng chưa quy định trường hợp áp dụng và sản phẩm. Đề xuất sửa: Chưa nên giữ khoản này dưới dạng khoản chi mặc nhiên cho tất cả nghị quyết. Nếu giữ, đổi tên thành "Chuẩn bị ý kiến của cơ quan Đảng có thẩm quyền đối với dự thảo theo quy định" và bổ sung: "Chỉ thanh toán khi có nhiệm vụ được giao hợp lệ, có sản phẩm ý kiến bằng văn bản và có định mức, đối tượng thanh toán phù hợp; không chi trùng	**Tiếp thu:** Thực hiện đề xuất phân bổ lại mức chi đối với nội dung này.

		kinh phí đã bố trí cho cùng nhiệm vụ.” Nếu hồ sơ không chứng minh được các điều kiện này, đề nghị bỏ cột chi và trình lại phương án phân bổ. Căn cứ và lý do: Khoản 2 Điều 3, khoản 3 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP; khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND. Không đủ cơ sở chỉ từ bản dự thảo để kết luận mọi khoản chi xin ý kiến cơ quan Đảng đều bị cấm; vấn đề cần sửa là thiếu nhiệm vụ, sản phẩm và điều kiện chi cụ thể.	
Nguyên tắc chi và Phụ lục danh mục	Phòng Văn hóa - Xã hội *(Mục 6, 7 CV số 120/CV-VHXH)*	Ý kiến đóng góp tại mục 6, 7 nhằm hoàn thiện nguyên tắc chi và danh mục nhiệm vụ, sản phẩm hoàn thành.	**Tiếp thu:** Tiếp thu các ý kiến để hoàn thiện nguyên tắc chi, đồng thời hoàn thiện phụ lục về danh mục nhiệm vụ, sản phẩm hoàn thành.
Quy trình nhiệm vụ trình văn bản	Phòng Văn hóa - Xã hội *(CV số 120/CV-VHXH ngày 13/10/2026)*	Góp ý về Sửa tên hoạt động trình tại Điều 3 Bảng dùng tên “Trình UBND xã”, phân bổ 3; 3; 1,8; 0,9 triệu đồng tương ứng bốn loại nghị quyết. Đề xuất sửa: Đổi thành “Hoàn thiện hồ sơ để Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã”. Ghi rõ sản phẩm là tờ trình của UBND xã và hồ sơ dự thảo đã hoàn thiện theo quy định. Thuyết minh ranh giới với công việc xây dựng, soạn thảo để tránh tính hai lần cùng sản phẩm.	**Giải trình (Giữ nguyên):** Giữ nguyên dự thảo Nghị quyết là Trình UBND xã, đồng thời bổ sung và thuyết minh rõ nhiệm vụ trình tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết.
Hiệu lực văn bản (Điều 6)	Phòng Văn hóa - Xã hội *(CV số 120/CV-VHXH ngày 13/10/2026)*	Góp ý làm rõ quy định áp dụng hiệu lực tại Điều 6 của dự thảo. Nội dung dự thảo: Khoản 2 cho phép văn bản	**Giải trình (Giữ nguyên):** Giữ nguyên Điều 6 dự thảo Nghị quyết. Quy định này không mang tính hiệu lực hồi tố mà áp dụng Điều 58 Luật

		của HĐND và UBND xã đã hoàn thành xây dựng, trình ban hành từ ngày 01/01/2026 đến trước ngày nghị quyết có hiệu lực nhưng chưa thanh, quyết toán được áp dụng nội dung chi, mức chi tại nghị quyết này. Đề xuất sửa: Đề nghị thay toàn bộ bằng: "Đối với nhiệm vụ, hoạt động đã hoàn thành trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, việc thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định có hiệu lực và áp dụng đối với nhiệm vụ, hoạt động đó; không áp dụng mức chi quy định tại Nghị quyết này để xác định lại kinh phí cho nhiệm vụ, hoạt động đã hoàn thành trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành." Căn cứ và lý do: Khoản 3 Điều 55 Luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi tại khoản 21 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15, không cho phép văn bản quy phạm pháp luật của HĐND cấp xã và UBND cấp xã quy định hiệu lực trở về trước. Khoản 1, khoản 2 Điều 58 quy định nguyên tắc áp dụng văn bản theo thời điểm có hiệu lực. Câu hiện tại có nguy cơ làm phát sinh mức hưởng mới cho hoạt động đã kết thúc trước hiệu lực, dù được đặt dưới tên điều khoản chuyển tiếp	ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 (sửa đổi bởi Luật số 87/2025/QH15) để giải quyết các sự kiện, hành vi đề nghị thanh toán tại thời điểm văn bản có hiệu lực.